

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ TƯ
PHÁP
Số: 68/2006/TTLT-BTC-
BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính về kinh phí tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự

Căn cứ Pháp lệnh Thi hành án dân sự ngày 14/1/2004;

Căn cứ Nghị định số 173/2004/NĐ-CP ngày 30/9/2004 của Chính phủ quy định về thủ tục, cưỡng chế và xử phạt vi phạm hành chính trong thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính về kinh phí tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng: Thông tư này hướng dẫn về cơ chế quản lý tài chính đối với kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự do cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thực hiện.

2. Chi phí cưỡng chế thi hành án do người phải thi hành án, người được thi hành án nộp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 28 Nghị định số 173/2004/NĐ-CP ngày 30/9/2004 của Chính phủ, trừ trường hợp được miễn, giảm theo quy định. Ngân

sách nhà nước bảo đảm chi phí cưỡng chế thi hành án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 173/2004/NĐ-CP nêu trên.

3. Trong trường hợp các đối tượng phải chịu chi phí cưỡng chế thi hành án chưa nộp chi phí cưỡng chế thi hành án cho cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự tạm ứng từ kinh phí ngân sách cấp hàng năm để thực hiện cưỡng chế thi hành án. Cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm thu hồi để hoàn trả khoản tiền đã tạm ứng kinh phí cưỡng chế thi hành án.

4. Các cơ quan thi hành án dân sự phải có trách nhiệm quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí chi cưỡng chế thi hành án đúng quy định hiện hành và các quy định tại Thông tư này.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi cưỡng chế thi hành án:

a) Chi phí cho việc kê biên tài sản:

- Tiền bồi dưỡng cho Hội đồng cưỡng chế: Họp bàn cưỡng chế thi hành án, trực tiếp tổ chức cuộc cưỡng chế thi hành án.

- Chi phí bảo vệ cưỡng chế: Chi cho những người trực tiếp tham gia bảo vệ (chấp hành viên, cảnh sát bảo vệ, nhân viên y tế, cán bộ thi hành án, kiểm sát viên, dân quân tự vệ, đại diện chính quyền địa phương, đại diện tổ chức xã hội...); chi phí mua nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, thiết bị y tế cần thiết phục vụ cuộc cưỡng chế thi hành án.

- Chi phí phòng cháy, nổ (nếu có): Thuê xe cứu hoả, thuê thiết bị phòng cháy chữa cháy; thuê rà, phá bom, mìn và các phương tiện, thiết bị phòng cháy, nổ cần thiết khác.

- Chi phí xây ngăn: Chi phí nhân công, vật liệu, máy thi công và các khoản chi cần thiết khác phục vụ cho việc xây ngăn.

- Chi đo đạc, trích lục bản đồ trong trường hợp đất đai không rõ ràng để thực hiện cưỡng chế thi hành án.

b) Chi phí cho việc định giá, định giá lại tài sản, chi phí bán đấu giá tài sản:

- Chi phí định giá, định giá lại tài sản:

- + Chi cho các thành viên của Hội đồng định giá hợp định giá tài sản.
- + Chi giám định tài sản (nếu có).
- Chi phí bán đấu giá tài sản:
 - + Tiền thuê địa điểm, phương tiện phục vụ tổ chức bán đấu giá, niêm yết, thông báo công khai việc bán đấu giá tài sản trong trường hợp cơ quan thi hành án dân sự trực tiếp tổ chức tiến hành bán đấu giá tài sản để thi hành án.
 - + Phí bán đấu giá theo quy định và các chi phí thực tế, hợp lý cho việc bán đấu giá trong trường hợp cơ quan thi hành án dân sự ủy quyền cho tổ chức bán đấu giá tài sản.
- c) Chi phí cho việc thuê, trông coi, bảo quản tài sản; chi phí bốc dỡ, vận chuyển tài sản.
- d) Chi phí thông báo về cưỡng chế: Chi thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng (truyền hình, đài phát thanh, báo chí); chi cho những người có trách nhiệm tham gia vào buổi thông báo cưỡng chế thi hành án (cán bộ thi hành án, đại diện chính quyền địa phương, đại diện tổ chức xã hội và các thành phần khác).
- đ) Các khoản chi phí cần thiết khác (nếu có).

2. Mức chi cưỡng chế thi hành án.

- a) Chi cho các thành viên tham gia họp bàn cưỡng chế thi hành án, các thành viên của Hội đồng định giá hợp định giá và định giá lại giá tài sản: Mức chi 25.000đ/người/buổi.
- b) Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp tham gia cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- c) Các chi phí: Thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ cưỡng chế; chi phí phòng cháy, nổ; thuê địa điểm, phương tiện để tổ chức bán đấu giá; phí bán đấu giá; thuê trông coi, bảo quản tài sản; chi phí bốc dỡ, vận chuyển tài sản và các khoản chi khác có liên quan đến việc cưỡng chế thi hành án được thực hiện căn cứ theo hợp đồng, thanh lý hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu thực tế, hợp pháp, hợp lệ theo quy định và được Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự phê duyệt.

3. Nguồn kinh phí thực hiện cưỡng chế thi hành án:

a) Người phải thi hành án chịu chi phí cưỡng chế thi hành án bao gồm các nội dung chi, mức chi quy định tại khoản 1 và khoản 2 mục II Thông tư này. Trường hợp nếu bản án xác định rõ người được thi hành án phải chịu một phần hoặc toàn bộ chi phí xây ngăn thì người phải thi hành án không phải chịu khoản chi phí xây ngăn này.

b) Người được thi hành án phải chịu chi phí cưỡng chế thi hành án, bao gồm:

- Chi phí định giá lại tài sản quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1 mục II Thông tư này nếu người được thi hành án yêu cầu định giá lại trừ trường hợp định giá lại theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 5 Điều 43 Pháp lệnh Thi hành án dân sự.

- Một phần hoặc toàn bộ chi phí xây ngăn quy định tại gạch đầu dòng thứ tư điểm a khoản 1 mục II Thông tư này trong trường hợp bản án, quyết định xác định người được thi hành án phải chịu chi phí xây ngăn.

Người phải thi hành án, người được thi hành án được miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 173/2004/NĐ-CP ngày 30/9/2004 của Chính phủ quy định về thủ tục, cưỡng chế và xử phạt vi phạm hành chính trong thi hành án dân sự.

Trước khi tổ chức cưỡng chế thi hành án, chấp hành viên phải thông báo về dự toán chi phí cưỡng chế thi hành án cho đương sự biết.

c) Ngân sách nhà nước bảo đảm các khoản chi phí cưỡng chế thi hành án bao gồm:

- Các nội dung chi quy định tại điểm đ khoản 1 mục II Thông tư này.

- Chi phí định giá lại tài sản quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1 mục II Thông tư này nếu có căn cứ xác định vi phạm thủ tục định giá theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 173/2004/NĐ-CP ngày 30/9/2004 của Chính phủ.

- Chi phí khi đang tiến hành tổ chức cưỡng chế nhưng phải tạm dừng vì lý do khách quan (thiên tai, hoả hoạn...), hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoãn theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Pháp lệnh Thi hành án dân sự, tạm ngừng, tạm đình chỉ thi hành án.

- Toàn bộ chi phí cưỡng chế và chi phí định giá tài sản đã thực hiện nếu cơ quan nhà nước có thẩm quyền huỷ toàn bộ quá trình cưỡng chế.